

BÁO CÁO
MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP KON RẪY

Thực hiện Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 Quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2025 của UBND tỉnh Kon Tum Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy.

Nay, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy công bố một số nội dung Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

- Tập trung vào hoạt động công ích và hoạt động kinh doanh trồng rừng: Quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có; bán gỗ rừng trồng, cung ứng nguyên liệu gỗ từ rừng trồng ra thị trường; chăm sóc diện tích rừng đã trồng; trồng mới rừng trồng và trồng lại rừng sau khai thác; khoanh nuôi phục hồi rừng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Quản lý bảo vệ diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng khoảng: 28.014,25 ha (trong đó diện tích giao khoán bảo vệ rừng khoảng: 10.048,33 ha).
- Khai thác, tiêu thụ gỗ rừng trồng khối lượng khoảng: 4.417 m³.
- Trồng rừng tập trung khoảng: 38,73 ha rừng (trong đó: trồng mới khoảng 15 ha; trồng lại sau khi khai thác khoảng 23,73 ha).
- Trồng rừng thay thế: 25 ha.
- Chăm sóc rừng trồng khoảng: 131,14 ha.
- Trồng cây phân tán khoảng: 5.000 cây.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM

2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Các Chỉ tiêu sản lượng chính:

- Quản lý diện tích dự kiến đủ điều kiện cung ứng dịch vụ môi trường rừng khoảng: 28.014,25 ha (trong đó diện tích giao khoán bảo vệ rừng khoảng: 10.048,33 ha).
- Khai thác, tiêu thụ gỗ rừng trồng khối lượng: 4.417 m³.

1.2. Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích:

- Quản lý bảo vệ rừng: 26.614,21 ha (rừng tự nhiên và rừng trồng phòng hộ).
- Trồng mới 15 ha rừng trồng.

- Chăm sóc rừng trồng: 50 ha.
- Trồng cây phân tán: 5.000 cây.

1.3. Các chỉ tiêu về tài chính:

- Vốn chủ sở hữu: 80.215 triệu đồng.
- Tổng doanh thu, thu khác: 28.730 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2.869 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 2.657 triệu đồng.
- Phải nộp ngân sách: 525 triệu đồng.

Bảng 1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Kế hoạch	Ghi chú
1	Các chỉ tiêu về sản phẩm chủ yếu			
-	Quản lý bảo vệ diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường rừng	Ha/năm	28.014,25	
-	Khai thác, tiêu thụ gỗ rừng trồng	M3	4.417,00	
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích			
-	Quản lý bảo vệ rừng	Ha/năm	26.614,21	
-	Trồng rừng tập trung	Ha/năm	15,00	
-	Chăm sóc rừng trồng	Ha/năm	50,00	
-	Trồng cây phân tán	Cây	5.000,00	
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ. đồng	28,730	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ. đồng	2,869	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ. đồng	2,657	
6	Phải Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ. đồng	0,525	
7	Vốn chủ sở hữu	Tỷ. đồng	80,215	
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ. đồng	0,00	
9	Tổng lao động	Người	80,00	
10	Tổng quỹ lương	Tỷ.đồng	8,919	

Nguồn số liệu: Cập nhật từ phụ lục kèm theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2025 của UBND tỉnh Kon Tum.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025

- Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...): **Không có.**
- Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (dự án khác, nguồn vốn, tổng mức đầu tư):

Dự kiến tổng giá trị đầu tư các dự án năm 2025 là 6.351,50 triệu đồng từ các nguồn vốn của Công ty, vốn huy động khác, nguồn trồng rừng thay thế. Danh mục đầu tư: *Có phụ biểu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 tại Bảng 2.*

Bảng 2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung/danh mục đầu tư	Kế hoạch năm 2025						Ghi chú
		Quy mô/khối lượng	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn đầu tư				
				Vốn NSNN	Vốn Công ty; huy động khác;	Nguồn vốn trồng rừng thay thế	Quỹ phát triển khoa học công nghệ	
	TỔNG CỘNG		6.351,50	0	4.514	1.837,5	0	
I	Hoạt động lâm sinh		4.434	0	4.434	0	0	
1	Trồng rừng, chăm sóc rừng trồng		3.417	0	3.417	0	0	
1.1	Trồng rừng tập trung	38,73 ha	1.678		1.678	0	0	
-	Trồng mới 15,0 ha	15,0 ha	705		705			(1)
-	Trồng lại sau khai thác	23,73 ha	973		973			(2)
1.2	Chăm sóc rừng trồng	131,14 ha	1.739	0	1.739	0	0	
a	Chăm sóc rừng trồng thay thế		0			0		
b	Chăm sóc rừng trồng sản xuất	131,14 ha	1.739	0	1.739	0	0	
-	Chăm sóc diện tích trồng mới năm thứ 2	20,00 ha	404		404			
-	Chăm sóc rừng trồng lại sau khai thác năm thứ 2	9,51ha	141		141			(3)
-	Chăm sóc rừng trồng lại sau khai thác 3	18,71ha	305		305			(3)
-	Chăm sóc diện tích trồng mới năm thứ năm thứ 3	15,00 ha	210		210			(3)
-	Chăm sóc diện tích trồng lại rừng sau khai thác năm thứ 4	52,92 ha	527		527			(3)
-	Chăm sóc diện tích trồng mới năm thứ 4	15,00ha	152		152			(3)
2	Nuôi dưỡng rừng trồng sản xuất							
3	Khoanh nuôi phục hồi rừng	563,69 ha	201		201	0	0	
-	Khoanh nuôi phục hồi rừng	363,69 ha	145	0	145			(3)
-	Khoanh nuôi phục hồi rừng có trồng bổ sung	200 ha	56		56			(3)
4	Trồng lâm sản ngoài gỗ		216	0	216	0	0	
-	Trồng mới	5ha	130		130			
-	Chăm sóc năm thứ 2	5ha	41		41		0	(3)
-	Chăm sóc năm thứ 3	5ha	30		30		0	(3)
-	Chăm sóc năm thứ 4	5ha	15		15		0	(3)
5	Các công trình phòng chống cháy rừng		600		600			
II	Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh và công tác Quản lý bảo vệ rừng		80	0	80	0	0	
1	Tu bổ, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa đường lâm nghiệp, đường tuần tra quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng	4 km	80		80			
III	Trồng rừng thay thế	25ha	1.837,50		0	1.837,50		
1	Trồng rừng phòng hộ	8 ha	588,00			588,00		(4)
2	Trồng rừng sản xuất	17ha	1.249,50		0	1.249,50		(4)

Nguồn số liệu: Cập nhật từ phụ lục kèm theo Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm

2025 của UBND tỉnh Kon Tum.

Ghi chú: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy triển khai thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng khi đảm bảo kế hoạch vốn và thủ tục đầu tư theo quy định.

(1) Trồng mới rừng trồng 2025: 15 ha; (2) Trồng lại sau khai thác 23,73 ha (diện tích đã bán đấu giá cây đứng 28,15ha năm 2024 đã khai thác trồng 4,42ha năm 2025 trồng 23,73 ha). (3) Danh mục dự án/công trình chuyển tiếp; (4) trồng năm thứ 1

Trên đây là thông tin về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <http://www.congtylamnghiepkonray.com>

Công ty kính báo đến quý cấp được biết và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tài chính tỉnh Kon Tum;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum;
- Người quản lý DNNN Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- CB pháp chế Công ty;
- CB phụ trách trang thông tin điện tử Công ty (Đăng tin);
- Lưu VT, KTTC.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Lê Viết Bấy